TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NINH HẢI** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do -Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2021/HS-ST
Ngày: 14 - 12 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH HẢI, TỈNH NINH THUẬN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Nghiêm.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Niệm và bà Huỳnh Thị Sâm.
Thư ký phiên toà: Bà Trần Thụy Anh Đào – Thư ký Toà án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên toà: Ông Tài Đại Diện – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 12 năm 2021, tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 39/2021/TLST-HS ngày 19/10/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2021/QĐXXST-HS ngày 23/11/2021 và Thông báo về việc dời phiên tòa số 03/TB-TA ngày 06/12/2021 đối với bị cáo:

Trần Đắc Ngh, sinh ngày 06/6/1992 tại Phú Yên. Nơi cư trú: Khu phố X, phường Y, thành phố T, tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đắc T (đã chết) và bà Phạm Thị Ph, sinh năm 1964; có vợ là bà Trần Thị Kim H sinh năm 1992 (đã chết) và 01 người con 04 tuổi; tiền án, tiền sự: Không có; bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú *(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).*

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại Trần Quốc D (đã chết)*: Bà Nguyễn Thị Q, sinh năm 1959. Nơi cư trú: Thôn X, xã B, huyện T, tỉnh Ninh Thuận (*Có mặt*).

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại Võ Thị Y (đã chết)*: Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 2002. Nơi cư trú: Thôn M, xã B, huyện T, tỉnh Ninh Thuận (*Có đơn xin xét xử vắng mặt*).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*:

Công ty TNHH Sản xuất – Thương Mai – Vận Tải T. Địa chỉ: số X, phường Y, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

* Người đại diện theo pháp luật của công ty: Bà Ngô Thị H, sinh năm 1970 - Chức vụ giám đốc. Nơi cư trú: số X, phường Y, thành phố T, tỉnh Phú Yên (*Có đơn xin xét xử vắng mặt*).

- *Người làm chứng*: Ông Nguyễn Thành Ngh, sinh năm 1977. Nơi cư trú: Khu phố X, phường K, thành phố T, tỉnh Phú Yên (*Vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Đắc Ngh là tài xế cho công ty TNHH Sản xuất – Thương Mai – Vận Tải T ở Phú Yên; Ngh có giấy phép lái xe hạng C do Sở Giao thông vận tải tỉnh Phú Yên cấp ngày 11/7/2018.

Chiều ngày 03/12/2020 Ngh điều khiển xe ô tô biển số 78C-036.47 đi từ tỉnh Phú Yên lưu thông trên Quốc lộ 1A để vào thành phố Hồ Chí Minh. Đến khoảng 18 giờ 56 phút cùng ngày thì đến Km 1551 + 150m, thuộc thôn Đá Bắn, xã Hộ Hải, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận (ngã 3 Cà Đú) – đoạn đường giao nhau cùng mức với đường tỉnh lộ 704 (không có biển cảnh báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên, chỉ có vạch sơn trên đường chỉ hướng đi thẳng và rẻ trái) và có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ (có biển chỉ dẫn vị trí người đi bộ sang ngang ký hiệu 423b đặt trên vỉa hè bên phải ngay đầu vị trí vạch sơn người đi bộ cắt ngang). Ngh điều khiển xe lưu thông trên làn đường số 1 sát giải phân cách cứng giữa đường, với tốc độ khoảng 60km/h. Lúc này, Ngh phát hiện phía trước khoảng 50m, bên phải, cùng chiều có xe mô tô biển số 85R2-4831 do ông Trần Quốc D điều khiển chở bà Võ Thị Y đang bắt đầu di chuyển chéo qua đường, từ làn số 3 qua bên trái đường. Thấy vậy, Ngh bấm còi liên tục để cảnh báo, đồng thời rà thắng (phanh) nhẹ; nhưng không chủ động giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn cho xe mô tô của ông Danh qua đường, vì nghĩ ông Danh sẽ dừng xe. Đến khi xe của Ngh điều khiển cách xe của ông Danh khoảng 30m thì Ngh đạp chết thắng (phanh) và đánh nhẹ tay lái qua trái để tránh xe mô tô làm xe đứng bánh và trượt dài trên mặt đường khoảng 30m, phần đầu phía trước xe ô tô Ngh điều khiển tông vào phía sau xe mô tô do ông D điều khiển làm người và xe ngã xuống đường, đến ngày 04/12/2020 thì ông D và bà Y tử vong.

Sau khi tai nạn xảy ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ninh Hải đã tiến hành khám nghiệm, vẻ sơ đồ và chụp ảnh hiện trường.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 03/12/2020 và sơ đồ hiện trường thể hiện:

Đoạn đường xảy ra tai nạn thuộc Km1551 + 150m, Quốc lộ 1A, thôn Đá Bắn xã Hộ Hải, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận. Đường được trải nhựa bằng phẳng, không bị che khuất tầm nhìn rộng 21,70m được chia làm 02 phần đường xe chạy riêng biệt, mỗi phần đường rộng 9m. Mỗi phần đường được chia làm 03 làn đường xe chạy; làn đường ngoài cùng rộng 2m dành cho xe thô sơ, xe hai bánh, hai làn đường trong cùng sát với tim đường rộng 7m dành cho xe cơ giới. Ở giữa là tim đường phân chia các phần đường bằng dải phân cách bê tông cố định rộng 3,70m. Tại nơi xảy ra tai nạn có biển cấm đi ngược chiều, biển báo hướng đi vòng chướng ngại vật và có biển báo đường người đi bộ sang ngang (biển báo 423b) nằm trên vỉa hè ở đầu vạch sơn kẻ đường dành cho người đi bộ. Cách hiện trường 127m từ hướng Nha Trang đi Phan Rang có biển cảnh báo giao nhau với đường không ưu tiên và cách 190m có biển hết khu vực dân cư. Vị trí dấu vết tại hiện trường: Số 1- vết phanh đôi của xe ô tô; số 2- vết cày của xe mô tô; số 3 – vị trí ngã của xe mô tô biển số 85R2-4831; số 4- vị trí dừng của xe ô tô biển số 78C-

036.47; số 5, 6- vùng chất dịch màu nâu, tất cả đều nằm trên làn đường số 1- làn đường dành cho xe ô tô.

Tại biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông ngày 04/12/2020 thể hiện:

Cản trước phía dưới bên trái xe ô tô biển số 78C-036.47 bị móp, thụp vào trong, dính chất màu đỏ kích thước 15 x 4,5cm, cách mặt đất 57cm.

Cản sau xe mô tô biển số 85R2-4831 bên trái cong vênh 2/3 từ trái qua phải, móp thụng 0,5cm từ ngoài vào trong, cách mặt đất 62cm có dính chất màu trắng; gác để chân phía sau bên phải bị gãy ½ rời khỏi vị trí ban đầu; cụm đèn tín hiệu phía sau bể hoàn toàn.

Theo biên bản đo nồng độ cồn ngày 03/12/2020 và biên bản xét nghiệm chất ma túy có trong nước tiểu ngày 04/12/2020 thể hiện: Khi điều khiển xe Trần Đắc Ngh không có nồng độ cồn trong khí thở, không có chất ma túy trong nước tiểu.

Tại các bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 167, 168/TT ngày 21/12/2020 của Trung tâm giám định Y khoa – Pháp y tỉnh Ninh Thuận kết luận: Nạn nhân Trần Quốc D và Võ Thị Y chết do chấn thương sọ não nặng.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã tạm giữ và trả lại xe mô tô biển số 85R2-4831, xe ô tô biển số 78C-036.47 cùng giấy tờ cho chủ sở hữu. Hiện còn tạm giữ 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C, số 540177003160 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Phú Yên cấp ngày 11/7/2018 cho Trần Đắc Ngh.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra bị cáo cùng Công ty TNHH Sản xuất – Thương Mai – Vận Tải T (chủ sở hữu xe ô tô biển số 78C-036.47) đã bồi thường đầy đủ theo thỏa thuận cho gia đình ông Trần Quốc D, bà Võ Thị Y, mỗi gia đình số tiền 65.000.000 đồng. Người đại diện hợp pháp của các bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Bản Cáo trạng số: 36/CT-VKSNH ngày 12 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận đã truy tố bị cáo Trần Đắc Nghi để xét xử về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Về tình tiết tăng năng trách nhiệm hình sự: Không có. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại cũng có phần lỗi; bị cáo là lao động chính trong gia đình quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, về nhân thân đối với bị cáo. Người đại diện hợp pháp của các bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bổ sung tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự cho bị cáo và đề Ngh Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Đắc Ngh từ 02 năm tù đến 03 năm tù, nhưng cho hưởng án treo với thời gian thử thách từ 04 năm đến 05 năm.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo cùng Công ty TNHH Sản xuất – Thương Mai – Vận Tải T đã bồi thường đã bồi thường đầy đủ theo thỏa thuận với gia đình các bị hại. Đại diện hợp pháp của các bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm; nên đề Ngh Hội đồng xét xử không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ninh Hải đã xác minh làm rõ nguồn gốc và chủ sở hữu, nên đã trả lại xe mô tô biển số 85R2-4831, xe ô tô biển số 78C-036.47 cùng giấy tờ cho chủ sở hữu là phù hợp, nên đề Ngh Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C, số 540177003160 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Phú Yên cấp ngày 11/7/2018 cho Trần Đắc Ngh, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả lại cho bị cáo.

Bị cáo Trần Đắc Ngh có ý kiến tranh luận: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo, vì bị cáo có hoàn cảnh rất khó khăn, sau khi gây tai nạn thì vợ chết, chỉ còn bị cáo là lao động chính duy nhất của gia đình nuôi mẹ bị bệnh hiểm nghèo (ung thư vú) và con nhỏ 04 tuổi.

Tại phiên tòa và đơn xin giảm án cho bị cáo, người đại diện hợp pháp của các bị hại trình bày: Vụ việc xảy ra cũng ngoài mong muốn của bị cáo. Bản thân bị cáo có hoàn cảnh rất éo le, mồ côi cha từ nhỏ, mẹ bị bệnh hiểm nghèo, vợ mới mất, con còn nhỏ; bị cáo là trụ cột, lao động chính của gia đình và dù khó khăn nhưng vẫn có trách nhiệm với gia đình bị hại. Đề Ngh xem xét xử mức án nhẹ cho bị cáo được án treo, để còn có điều kiện lo cho gia đình; vì nếu bắt giam bị cáo bỏ tù thì gia đình bị cáo rất bi đát và cam kết không có bất kỳ khiếu nại gì về sau. Về trách nhiệm dân sự đã thỏa thuận xong, nên không yêu cầu gì thêm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, vì chủ quan mà gây tại nạn; xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo để có điều kiện lo cho mẹ bị bệnh và con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ninh Hải, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người đại diện hợp pháp của các bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Tại phiên tòa ông Nguyễn Văn L và bà Ngô Thị H có đơn xin xét xử vắng mặt; ông Nguyễn Thành Ngh vắng mặt không lý do. Xét thấy, việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án và đã có lời khai trong quá trình điều tra vụ án; nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292, Điều 293 của Bộ luật tố tụng Hình sự xét xử vắng mặt những người này.

[3] Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan

điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập tại hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận: Khoảng 18 giờ 56 phút ngày 03/12/2020, bị cáo điều khiển xe ô tô biển số 78C-036.47 đến Km 1551 + 150m, thuộc thôn Đá Bắn, xã Hộ Hải, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận (ngã 3 Cà Đú) – nơi đường bộ giao nhau cùng mức với đường tỉnh lộ 704 và có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ. Bị cáo điều khiển xe lưu thông trên làn đường số 1 sát giải phân cách cứng giữa đường, với tốc độ khoảng 60km/h và phát hiện phía trước khoảng 50m, bên phải, cùng chiều có xe mô tô biển số 85R2-4831 do ông Trần Quốc D điều khiển chở bà Võ Thị Y đang di chuyển chéo qua đường, từ làn số 3 qua bên trái đường. Bị cáo chỉ bấm còi, rà thắng (phanh) nhẹ mà không giảm tốc độ vì nghĩ ông Danh sẽ dừng xe, nên đã tông vào phía sau xe mô tô ông D điều khiển gây tai nạn. Hậu quả làm ông D, bà Y tử vong.

[4] Theo quy định khi qua nơi đường bộ giao nhau cùng mức thì người điều khiển phương tiện giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn và gặp biển báo đường người đi bộ sang ngang (biển báo 423b) thì phải chạy chậm, chú ý quan sát…Bị cáo không chấp hành quy định trên nên là nguyên nhân chính gây ra tai nạn làm chết 02 người. Hành vi trên của bị cáo đã vi phạm quy tắc chung khi tham gia giao thông quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ; vi phạm điểm b mục E.23a, phần phụ lục quy chuẩn kỷ thuật Quốc gia QCVN 41: 2016/BGTVT về báo hiệu đường bộ và khoản 3 Điều 5 Thông tư số 31 ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải; nên có đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" thuộc tình tiết định khung "Làm chết 02 người" quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng số 36/CT-VKSNH ngày 12/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận và kết luận của Kiểm sát viên đề Ngh truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Điều 260 của Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm về quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết 01 người…

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

a)…

đ) Làm chết 02 người…"

[5] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được xe ô tô là nguồn nguy hiểm cao độ, nên phải chấp hành đúng các quy tắc chung của Luật giao thông đường bộ khi tham gia giao thông và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ. Nhưng do chủ quan vì quá tự tin, không chấp hành đúng quy định bị cáo vẫn điều khiển xe với vận tốc khoảng 60km/h dẫn đến gây tai nạn gây hậu quả như trên. Trong vụ án này bị hại cũng có lỗi không chú ý quan sát để đảm bảo an toàn khi điều khiển xe chuyển làn đường; nhưng nếu bị cáo chấp hành đúng quy định, giảm tốc độ để có thể dừng lại

một cách an toàn thì tai nạn đã không xảy ra, nên nguyên nhân chính dẫn đến tai nạn là lỗi của bị cáo. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội đã gây ra.

Hành vi mà bị cáo thực hiện là rất nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội; không những xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông, xâm phạm đến tính mạng của người khác; mà còn làm cho gia đình các bị hại vĩnh viễn mất đi một người chồng, một người mẹ, một người cha, mất đi một tình cảm thiêng liêng quý báu mà không gì bù đắp được. Ngoài ra, hành vi của bị cáo đã làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự an toàn nơi công cộng. Do đó, cần xử lý nghiêm để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Về nhân thân: Trước khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nên được xác định là người có nhân thân tốt.

[7] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ qui định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị hại cũng có phần lỗi và người đại diện hợp pháp của các bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo là lao động chính duy nhất trong gia đình nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ qui định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[8] Bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ qui định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 54 Bộ luật Hình sự xem xét chuyển khung hình phạt đối với bị cáo.

[9] Đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm, nguyên nhân hậu quả của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng: Mặc dù hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, nhưng bị cáo mới phạm tội lần đầu với lỗi vô ý, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và bị hại cũng có một phần lỗi. Về hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, mồ côi cha từ nhỏ, mẹ bị bệnh hiểm nghèo (ung thư vú), sau khi gây tai nạn 06 tháng thì vợ chết do bệnh (Viêm não biến chứng suy đa tạng); bị cáo là lao động chính duy nhất của gia đình nuôi con nhỏ 04 tuổi và mẹ bị bệnh có xác nhận của chính quyền địa phương và người đại diện hợp pháp của các bị hại có đơn xin giảm án cho bị cáo được hưởng án treo. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng để cơ quan Nhà nước có thẩm quyền giám sát, giáo dục; có khả năng tự cải tạo nên việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Do đó, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách cũng đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt; đồng thời thể hiện chính sách pháp luật Hình sự khoan hồng, nhân đạo của Nhà nước đối với người biết ăn năn, hối cải.

[10] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo là lao động chính duy nhất của gia đình, còn phải nuôi mẹ bị bệnh, con nhỏ và hành vi phạm tội do lỗi vô ý; nên không áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề lái xe đối với bị cáo.

[11] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo cùng Công ty TNHH Sản xuất – Thương Mai – Vận Tải T đã thống nhất thoả thuận bồi thường xong với người đại

diện hợp pháp của các bị hại. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết về trách nhiệm dân sự.

[12] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ninh Hải đã xác minh làm rõ nguồn gốc và chủ sở hữu, nên đã trả lại xe mô tô biển số 85R2-4831, xe ô tô biển số 78C-036.47 cùng giấy tờ cho chủ sở hữu là phù hợp, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C, số 540177003160 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Phú Yên cấp ngày 11/7/2018 cho Trần Đắc Ngh bị tạm giữ. Xét thấy, bị cáo không bị áp dụng hình phạt bổ sung cấm hành nghề lái xe, nghĩ nên trả lại bị cáo là phù hợp.

[13] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật. Bị cáo đã tự nguyện bồi thường xong thiệt hại trước khi mở phiên tòa, nên không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

[14] Xét quan điểm của Viện kiểm sát về việc định tội, định khung hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân đối với bị cáo, về xử lý vật chứng và án phí là có căn cứ, đúng pháp luật nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Đắc Ngh phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Đắc Ngh 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 14/12/2021).

Giao bị cáo Trần Đắc Ngh cho Ủy ban nhân dân phường X, thành phố T, tỉnh Phú Yên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách; gia đình có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo qui định của Luật thi hành án Hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo và tổng hợp hình phạt với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

(Đã giải thích rõ về án treo cho bị cáo)

3. Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự và Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

Trả lại cho bị cáo Trần Đắc Ngh 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C, số 540177003160 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Phú Yên cấp ngày 11/7/2018.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự; điểm a, g khoản 1 Điều 23 Ngh quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Trần Đắc Ngh phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo bản án: Án xử công khai có mặt bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 14/12/2021). Người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa thời hạn kháng cáo là 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Hải;
- Công an huyện Ninh Hải;
- Chi cục THADS huyện Ninh Hải;
- Thi hành án phạt tù;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- UBND phường X, TP. T, tỉnh Phú Yên;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Nghiêm